TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày: 25-7-2019

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Diệu Thảo
2. Ông Cao Nho Trí

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Chu Thị Huân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/HSST ngày 27/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 26/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh N, sinh năm 1998 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa.
Nơi cư trú: Tổ 7, Ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị Tâm, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên toà)

- Người bị hại:
Hà Phi H, sinh ngày: 12/11/2001
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đá Bạc, phường Cam Linh, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hà Duy L, sinh năm: 1975
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đá Bạc, phường Cam Linh, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Bà Trần Thị Kim C, sinh năm: 1979
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đá Bạc, phường Cam Linh, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:
1/ Bùi Thị O, sinh năm: 1976
Nơi cư trú: Tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

2/ Ngô Văn K, sinh năm: 1969

Nơi cư trú: Tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Huỳnh Thị P, sinh năm: 1969

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lộc Thành, phường Cam Lộc, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/02/2019, Nguyễn Anh N đến tiệm Internet F5 của chị Huỳnh Thị P ở tổ dân phố Lộc Thành, phường Cam Lộc, thành phố C chơi game.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hà Phi H điều khiển xe mô tô 79C1-48510 đến quán chơi game. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, N đi về, khi ra trước cửa quán, N thấy xe mô tô 79C1-48510 không khóa cổ nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. N lấy xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà bà Bùi Thị O (Dì của N).

Đến khoảng 07 giờ ngày 15/02/2019, N tháo biển số 79C1-48510 thay bằng biển số xe 79N2-7327. Sau đó, N điều khiển xe đến tiệm sửa xe của ông Ngô Văn K ở tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố C để thay ổ khóa xe thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/HĐĐG ngày 22/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố C kết luận: xe mô tô trên, trị giá 16.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô 79C1-48510 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Kim C.
- Biển số xe 79N2-7327 đã trả lại cho bà Bùi Thị Oanh.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Hà Phi H, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSCR-HS của Viện kiểm sát N dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Anh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Bùi Thị O không biết Nguyễn Anh N trộm cắp xe mô tô 79C1-48510 đưa về nhà mình cất giấu nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Xe mô tô 79C1-48510 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Kim C và biển số xe 79N2-7327 đã trả lại cho bà Bùi Thị O.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hà Phi H; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Anh N phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng. Từ đó có cơ sở chứng minh vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 14/02/2019 bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút đến lấy 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen, đỏ, biển số 79C1-48510 của người bị hại Hà Phi H dựng ở bên hông tiệm Internet F5 rồi nhanh chóng dắt xe mô tô trên rời khỏi tiệm rồi dắt bộ về nhà của bà Bùi Thị O. Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/HĐĐG ngày 22/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố C kết luận: xe mô tô trên, trị giá 16.200.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh N đã lén lút chiếm đoạt tài sản của Hà Phi H với giá trị trộm cắp là 16.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản để làm phương tiện sử dụng và bán tiêu xài mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo thay biển số xe nhằm trốn tránh sự phát hiện, điều này cho thấy bị cáo phạm tội với ý thức chủ quan do lỗi cố ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện người bị hại Hà Phi H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh N 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Anh N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại Hà Phi H; Người đại diện hợp hợp pháp ông Hà Duy L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND thành phố C;*
- *Công an thành phố C;*
- *Chi cục THADS thành phố C;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;*
- *Bị cáo.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, AV;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy